

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp đập, mương Pác Nhân xã Tú Xuyen

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 4888/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Văn Quan về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán NSNN năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 04/3/2024 của UBND huyện Văn Quan, về việc điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp kinh tế năm 2024 (sự nghiệp nông nghiệp, sự nghiệp thủy lợi, kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Văn Quan tại tờ trình số 98/TTr-NN&MT ngày 12/5/2025 và Thông báo kết quả thẩm định số 33/TB-KTHT&ĐT ngày 19/5/2025 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị huyện.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa, nâng cấp đập, mương Pác Nhân xã Tú Xuyen với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa, nâng cấp đập, mương Pác Nhân xã Tú Xuyen.

2. Địa điểm xây dựng: xã Tú Xuyen, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

3. Tên chủ đầu tư: Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện Văn Quan.

4. Mục tiêu đầu tư: Nâng cao khả năng phục vụ tưới, đảm bảo cung cấp đầy đủ và ổn định lưu lượng nước tưới thường xuyên cho 7 ha đất sản xuất lúa hai vụ và hoa màu.

- Kinh tế: Chủ động nước tưới trong sản xuất nông nghiệp, tăng mùa vụ và tăng năng suất cây trồng; cho phát triển các ngành nghề thủ công nghiệp và dịch vụ

khác, đồng thời chuyển đổi được số diện tích đang trồng các loại cây hiệu quả kinh tế thấp sang canh tác các loại cây trồng có nguồn lợi cao hơn góp phần xoá đói, giảm nghèo và từng bước nâng cao đời sống vật chất của nhân dân trong khu vực hưởng lợi.

- Xã hội: Ổn định dân cư và tạo công ăn việc làm góp phần chung cho việc bảo vệ an ninh trật tự trong khu vực...

5. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng

Để nâng cao hiệu quả phục vụ tưới, cung cấp đầy đủ và kịp thời lưu lượng nước tưới cho 7 ha diện tích đất sản xuất nông nghiệp của cánh đồng trong thôn Bản Mù, xã Tú Xuyên, khắc phục những khó khăn của bà con nhân dân trong quá trình canh tác, sản xuất nông nghiệp. Qua khảo sát tại thực địa, tính toán kỹ thuật và cân đối nguồn vốn của dự án, đơn vị tư vấn chọn quy mô thiết kế các hạng mục công trình: Sửa chữa, nâng cấp đập, mương Pác Nhân, xã Tú Xuyên như sau:

- Đập **dâng**: Xây dựng đập dâng nước kết cấu bằng bê tông M200, hình thức đập tràn mặt cắt hình thang, tổng chiều dài đập $L=10,6\text{m}$ (trong đó: phần ngưỡng tràn dài $6,5\text{m}$, phần tường không tràn dài $4,1\text{m}$), chiều rộng mặt đập $B=0,5\text{m}$, chiều rộng chân đập $B=1,7\text{m}$. Bể tiêu năng dài $2,8\text{m}$ kết cấu bằng bê tông cốt thép M200, chiều sâu đào bể $H=0,2\text{m}$; hai bên bể tiêu năng làm tường hướng dòng kết cấu bằng bê tông M200 với chiều cao $H_t=1,2\text{m}$; gia cố sân sau tiêu năng bằng xếp rọ đá dài $L=8\text{m}$.

- Kiên cố tuyến mương KC với tổng chiều dài $L=295\text{m}$. Hình thức mương dẫn hở, mặt cắt trong lòng mương $(B \times H)=(30 \times 30)\text{cm}$. Kết cấu thành và đáy bằng bê tông M200 dày $t=10\text{cm}$, đáy mương lót vữa bê tông M150 dày $t=5\text{cm}$. Cứ 10m dọc theo chiều dài mương bố trí 1 khe lún chèn bao tải tấm nhựa đường.

- Công trình phụ trên mương:

+ Từ cọc 10 đến cọc 13: mương qua bờ suối bị sạt lở làm cầu máng với chiều dài $L=16\text{m}$, chia làm 02 nhịp $L=8\text{m}$. Kết cấu thành và đáy cầu máng bằng bê tông cốt thép M200 dày 10cm . Bố trí trụ đỡ đầu, cuối và trụ giữa cầu máng bằng trụ bê tông M200 kích thước $(60 \times 90)\text{cm}$, trụ cao $0,7\text{m}$.

+ Cầu qua mương: bố trí 03 cầu qua mương tại các cọc 2, cọc 6, và cọc 8 hình thức cầu qua mương bằng tấm đan Bê tông cốt thép M200 đặt trên đỉnh mương, kích thước mỗi tấm $(50 \times 50 \times 8)\text{cm}$.

+ Công tưới: bố trí 03 công tưới 1 bên tại cọc 4, cọc 7 và cọc 9; hình thức công tưới bằng ống nhựa HDPE đường kính $D=90\text{mm}$, lắp đặt khe phai bằng thép $U(50 \times 32 \times 4,4)\text{mm}$.

6. Loại, cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT, Cấp IV.

7. Tổng mức đầu tư: 600.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng chẵn). Trong đó:

Chi phí xây dựng: 507.241.264 đồng

Chi phí QLDA: 12.260.000 đồng

Chi phí tư vấn đầu tư:	70.894.125	đồng
Chi phí khác:	6.360.394	đồng
Chi phí dự phòng:	3.244.217	đồng

8. Nguồn vốn đầu tư: Sự nghiệp thủy lợi năm 2025.

9. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

10. Thời gian thực hiện dự án: năm 2025.

Điều 2. Chủ đầu tư công trình có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch; Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Nông nghiệp và Môi trường huyện; Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Thủy lợi Lạng Sơn; Trưởng phòng Giao dịch số 19 - KBNNKV VI và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, KTHT&ĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Phong Lan